ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21 /2014/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 28 tháng 5 năm 2014*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xử lý hồ sơ các dự án đầu tư sau khi cấp có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản chấp thuận đầu tư, quyết định chấp thuận đầu tư hoặc thông báo chấm dứt hiệu lực văn bản thỏa thuận địa điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 197/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xử lý hồ sơ các dự án đầu tư sau khi cấp có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản chấp thuận đầu tư, quyết định chấp thuận đầu tư hoặc thông báo chấm dứt hiệu lực văn bản thỏa thuận địa điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký .

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy Trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư Pháp);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh Uỷ và HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư Pháp, Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, TH, CNN, ĐT, KT.

ThôngNV

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Mỹ Thanh

Số 02 đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
Tel: (061)3822501 Fax: (061)3823854 - 3824934

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp xử lý hồ sơ các dự án đầu tư sau khi cấp có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản chấp thuận đầu tư, quyết định chấp thuận đầu tư hoặc thông báo chấm dứt hiệu lực văn bản thỏa thuận địa điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định hoạt động phối hợp giữa các cơ quan quản lý Nhà nước và giữa cơ quan quản lý nhà nước với chủ đầu tư trong việc xử lý các hồ sơ liên quan đối với dự án đầu tư sản xuất kinh doanh sau khi cấp thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản hoặc quyết định chấp thuận đầu tư (dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở thương mại) hoặc thông báo chấm dứt hiệu lực văn bản thỏa thuận địa điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai không bao gồm các dự án đầu tư trong khu công nghiệp và cụm công nghiệp (đã có hoạt động kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho các đối tượng sau:

1. Các cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến hoạt động của dự án đầu tư.

2. Các nhà đầu tư là cá nhân, tổ chức thuộc các thành phần kinh tế có dự án đầu tư sản xuất kinh doanh ngoài khu công nghiệp và cụm công nghiệp (đã có hoạt động kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp) thuộc địa bàn tỉnh Đồng Nai, sau đây gọi chung là chủ đầu tư.

Chương II

ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THU HỒI CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ VÀ VĂN BẢN THỎA THUẬN ĐỊA ĐIỂM

Điều 3. Trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo chấm dứt hiệu lực về chủ trương đầu tư, văn bản thỏa thuận địa điểm, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo cho chủ đầu tư và các sở, ban, ngành và

UBND cấp huyện liên quan biết văn bản thông báo chấm dứt hiệu lực về chủ trương đầu tư, văn bản thỏa thuận địa điểm dự án đầu tư.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thông báo chấm dứt hiệu lực về chủ trương đầu tư, văn bản thỏa thuận địa điểm, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh dự thảo quyết định bãi bỏ thông báo thu hồi đất (đối với các dự án thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất); quyết định thu hồi đất (nếu có) theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành và các quy định khác liên quan.

3. Các sở chuyên ngành

Thực hiện việc cập nhật thông tin thu hồi chủ trương đầu tư và văn bản thỏa thuận địa điểm dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền vào danh sách kêu gọi đầu tư của ngành quản lý, thực hiện xử lý, hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các nội dung liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý.

4. UBND cấp huyện

a) Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản thu hồi văn bản chấp thuận chủ trương và thoả thuận địa điểm (đối với dự án thuộc thẩm quyền thoả thuận địa điểm của Chủ tịch UBND tỉnh), thông báo bãi bỏ thông báo thu hồi đất (đối với các dự án thuộc trường hợp UBND tỉnh thông báo thu hồi đất) UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức công bố rộng rãi cho hộ gia đình, cá nhân và tổ chức trong khu vực dự án biết.

b) Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày ban hành văn bản thu hồi văn bản chấp thuận chủ trương và thoả thuận địa điểm (đối với dự án thuộc thẩm quyền thoả thuận địa điểm của Chủ tịch UBND huyện), UBND cấp huyện thông báo bãi bỏ thông báo thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai hiện hành (đối với các dự án thuộc trường hợp UBND cấp huyện thông báo thu hồi đất), quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư (nếu đã ký ban hành) và có trách nhiệm tổ chức công bố rộng rãi cho hộ gia đình và tổ chức trong khu vực dự án biết.

Điều 4. Chi phí chuẩn bị thực hiện dự án

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về chi phí đã triển khai thực hiện dự án. Trường hợp có nhà đầu tư khác được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư và thỏa thuận địa điểm có nguyện vọng kế thừa các hồ sơ pháp lý của dự án do chủ đầu tư trước đã thực hiện thì phối hợp thỏa thuận hoàn trả chi phí hợp pháp đối với tài liệu hồ sơ kế thừa.

2. Trường hợp chủ đầu tư (cũ) dự án đã tiến hành thoả thuận bồi thường giải phóng mặt bằng một phần hoặc toàn bộ dự án thì chủ đầu tư mới được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận cho phép đầu tư tại vị trí dự án của nhà đầu tư cũ sẽ thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng cho chủ đầu tư cũ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương III

ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP THU HỒI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ, VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐẦU TƯ HOẶC QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐẦU TƯ

Điều 5. Thủ tục thanh lý dự án đầu tư

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện thanh lý dự án đầu tư theo quy định tại Điều 69 của Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

2. Trường hợp thanh lý dự án đầu tư gắn với việc giải thể tổ chức kinh tế, nhà đầu tư thực hiện thủ tục giải thể tổ chức kinh tế theo quy định tại Điều 158 của Luật Doanh nghiệp.

3. Thời hạn thanh lý dự án đầu tư và giải thể tổ chức kinh tế không quá 06 tháng kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động dự án đầu tư có hiệu lực. Trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thì thời hạn thanh lý dự án đầu tư được kéo dài nhưng tối đa không quá 12 tháng.

4. Sau khi kết thúc việc thanh lý, nhà đầu tư phải thông báo cho cơ quan cấp giấy chứng nhận đầu tư và nộp lại giấy chứng nhận đầu tư (bản gốc) đã cấp.

Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về chi phí đã triển khai thực hiện dự án và chi phí thanh lý dự án.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm thông báo cho chủ đầu tư và các sở, ban, ngành liên quan cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã Long Khánh và UBND thành phố Biên Hòa (gọi chung là UBND cấp huyện); Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trong nước về quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư.

2. Sở Xây dựng

Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi văn bản chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở hoặc quyết định thu hồi quyết định chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới, Sở Xây dựng có trách nhiệm thông báo cho chủ đầu tư và các sở, ban, ngành liên quan cấp tỉnh; UBND cấp huyện về quyết định thu hồi văn bản hoặc quyết định chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới, dự án phát triển nhà ở thương mại.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Đối với trường hợp đất chưa thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng: Trong thời hạn không quá 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thu hồi văn bản chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở hoặc quyết định thu hồi quyết định chấp thuận đầu tư dự

án khu đô thị mới, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh bãi bỏ quyết định thu hồi đất, quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai hiện hành và các quy định khác liên quan.

b) Đối với trường hợp đất đã thực hiện một phần hoặc hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: Trong thời hạn không quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thu hồi văn bản chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở hoặc quyết định thu hồi quyết định chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh bãi bỏ quyết định thu hồi đất, quyết định giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai hiện hành và các quy định khác liên quan.

4. Cục thuế

a) Thực hiện việc thanh quyết toán các khoản nợ thuế của nhà đầu tư đối với dự án bị thu hồi;

b) Đóng mã số thuế sau khi nhà đầu tư đã thực hiện quyết toán các khoản nợ thuế đối với trường hợp thực hiện dự án có gắn với thành lập doanh nghiệp hoặc chi nhánh và doanh nghiệp chỉ có 01 dự án đầu tư (doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài);

c) Thông tin Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản lấy ý kiến Cục Thuế về việc nợ thuế của doanh nghiệp.

5. Bảo hiểm Xã hội

a) Rà soát, thanh quyết toán các khoản nợ bảo hiểm xã hội và chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội.

b) Thông tin Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản lấy ý kiến Bảo hiểm Xã hội về việc nợ bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp.

6. Cục Hải quan

a) Rà soát, thanh quyết toán các khoản nợ thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, nợ phạt (nếu có) và các nghĩa vụ khác có liên quan trong lĩnh vực hải quan của nhà đầu tư có dự án thu hồi;

b) Cung cấp thông tin bằng văn bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư có văn bản lấy ý kiến về việc thực hiện nghĩa vụ thuế, phạt và các vấn đề có liên quan của nhà đầu tư có dự án thu hồi.

7. Công an tỉnh

Thực hiện thủ tục thu hồi hoặc hủy con dấu của doanh nghiệp theo quy định đối với trường hợp thanh lý dự án đầu tư gắn với việc giải thể tổ chức kinh tế (trường hợp thực hiện dự án có gắn với thành lập doanh nghiệp hoặc chi nhánh của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài).

8. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Thực hiện việc hướng dẫn nhà đầu tư giải quyết quyền lợi tương ứng của người lao động theo quy định hiện hành.

9. Các sở chuyên ngành

Thực hiện việc cập nhật thông tin thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản chấp thuận đầu tư hoặc quyết định chấp thuận đầu tư dự án đầu tư của cấp có thẩm quyền vào danh sách kêu gọi đầu tư của ngành quản lý, thực hiện xử lý, hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý các nội dung liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý.

10. UBND cấp huyện

Trong thời hạn không quá 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo bãi bỏ quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai hiện hành; quyết định thu hồi giấy chứng nhận đầu tư; quyết định thu hồi văn bản chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở hoặc quyết định thu hồi quyết định chấp thuận đầu tư dự án khu đô thị mới UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức công bố rộng rãi cho hộ gia đình và tổ chức trong khu vực dự án biết.

Điều 7. Xử lý đối với các dự án mà chủ đầu tư đã có đầu tư xây dựng hoặc đã chi bồi thường giải phóng mặt bằng

1. Đối với dự án nhà đầu tư tự thương lượng bồi thường, chưa được giao đất, cho thuê đất: Nếu có nhà đầu tư mới mong muốn đầu tư tại vị trí dự án sẽ thực hiện bồi thường cho nhà đầu tư cũ theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối với dự án nhà đầu tư đã bồi thường giải phóng mặt bằng và được giao đất, cho thuê đất: Đất sau khi được cơ quan có thẩm quyền thu hồi sẽ giao cho Uỷ ban nhân dân cấp xã quản lý (nếu đất đã thu hồi thuộc khu vực nông thôn), giao cho tổ chức phát triển quỹ đất theo phân cấp quản lý (nếu đất đã thu hồi thuộc khu vực đô thị và khu vực có quy hoạch phát triển đô thị). Khi có nhà đầu tư khác mong muốn đầu tư tại vị trí trên thì sẽ tổ chức bán đấu giá theo quy định hiện hành, việc xem xét hoàn trả kinh phí bồi thường và chi phí đã đầu tư cho nhà đầu tư cũ thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 8. Khen thưởng

Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp, hoàn thành nhiệm vụ được giao theo đúng thời gian quy định của Quy chế này được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 9. Xử lý vi phạm

Các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao chậm hơn thời gian quy định mà không có lý do chính đáng sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của tỉnh.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Phối hợp trong giải quyết hồ sơ liên quan

1. Các sở, ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện hướng dẫn và thực hiện thủ tục, hồ sơ sau khi cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, văn bản thông báo chấm dứt hiệu lực văn bản thỏa thuận địa điểm, quyết định thu hồi văn bản chấp thuận đầu tư, quyết định thu hồi quyết định cho phép đầu tư dự án và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực của ngành phụ trách và theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Cơ quan được lấy ý kiến không có ý kiến trả lời bằng văn bản trong thời hạn quy định thì xem như thống nhất với nội dung được lấy ý kiến, cơ quan chủ trì tổng hợp xử lý theo quy định. Trường hợp này, trong quá trình xử lý hồ sơ thanh lý dự án nếu có phát sinh vấn đề liên quan đến chuyên ngành của cơ quan được lấy ý kiến, Lãnh đạo cơ quan chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

Điều 11. Phân công thực hiện

1. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì triển khai Quy chế này đến các đơn vị trong tỉnh và các chủ đầu tư để tổ chức thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động Thương binh và Xã hội và sở chuyên ngành có liên quan, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Công an tỉnh, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này theo chức năng nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thị Mỹ Thanh